

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:120/2019/HS-PT
Ngày 30 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Nghĩa**

Các Thẩm phán

: Ông **Trần Văn Đông**

: Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Văn Chiến** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Văn Nhơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 113/2019/TLPT-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 119/2019/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn N (tên gọi khác: **T**), sinh ngày 21 tháng 4 năm 1974, tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số n TTr, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở: Tổ m, thôn P, xã T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị N; Có vợ và hai con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại: Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại: **Trần Huy D**, sinh năm 1952; Nơi cư trú: đường Đ, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Vắng mặt;

Người làm chứng:

1. Ông **Phạm Q**: Có mặt;

2. Ông **Phạm Bảo Q**: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04 tháng 4 năm 2018, trong lúc cãi nhau với Trần Huy D (là tài xế của hãng taxi TH), Nguyễn Văn N (là lái xe taxi tự do) về việc tranh giành khách, Nguyễn Văn N dùng tay đánh vào vùng cằm phải của ông D; Ông D ngã xuống đất thì N tiếp tục dùng chân đá vào người ông D làm cho ông D bị: Chấn thương vùng hàm mặt gây gãy xương hàm dưới góc hàm phải + cổ lồi cầu trái; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 21%.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn N đã bồi thường cho bị hại Trần Huy D 60.000.000đ, bị hại không yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự.

Tại bản án sơ thẩm số 119/2019/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm i khoản 1 Điều 134), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn N 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019, bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo. Tại đơn kháng cáo, bị cáo cho là bị cáo đã thấy được sai phạm của mình, thành khẩn khai báo, từ trước đến nay luôn chấp hành đúng pháp luật của Nhà nước và đề nghị xem xét hoàn cảnh, điều kiện phạm tội của bị cáo để giảm hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai: Bị cáo có đưa hai người khách để nhờ anh Q chở về Vạn Ninh nhưng do bị hại hiểu lầm bị cáo giành khách nên lấy tay chỉ mặt bị cáo và có lời lẽ xúc phạm, bị cáo dùng tay gạt bị hại ra làm bị hại ngã xuống. Bị hại tiếp tục chửi bị cáo nên khi bỏ đi bị cáo có dùng chân gạt vào người bị cáo. Bị cáo không cố ý gây ra thương tích cho bị hại.

Ông Đặng Bảo Q trình bày: Ngày 04/4/2018, bị cáo có nói ông qua chở giùm hai người khách về Vạn Ninh. Khi ông cho xe đến cổng số 09 Bệnh viện tỉnh Khánh Hòa thì thấy bị cáo và bị hại cãi nhau nên ông không đón khách của bị cáo nữa. Việc bị cáo gây thương tích cho bị hại thế nào ông không biết.

Ông Phạm Q trình bày: Ngày 04/4/2018, ông ở cổng Bệnh viện tỉnh Khánh Hòa để chạy xe thô và nhìn thấy bị hại và bị cáo xô xát với nhau. Ông thấy bị hại lấy tay chỉ vào mặt bị cáo, bị cáo vùng tay gạt mạnh trúng mặt bị hại làm bị hại ngã xuống đất, sau đó bị hại chống tay ngồi dậy tiếp tục chửi bị cáo thì bị cáo dùng chân đạp vào người bị hại.

Phát biểu tại phiên tòa, Kiểm sát viên cho là: Việc phạm tội của bị cáo một phần do lỗi của bị hại nên đề nghị giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng tại phiên tòa và lời khai của bị hại có trong vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ do cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thu thập, có cơ sở xác định: Chỉ vì mâu thuẫn với bị hại trong việc tranh giành khách hàng, bị cáo đã đánh bị hại gây thương tích với

tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21%. Như vậy, bị cáo đã gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (viện dẫn điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật này) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại được bị hại bãi nại nên việc áp dụng điểm b, s, khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự của Bản án sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại tiếp tục đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355, Điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự,

1. Sửa một phần bản án sơ thẩm:

Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Văn N 02 (hai) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án;

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo Nguyễn Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an, VKSND, Sở Tư pháp Khánh Hòa;
- Công an, VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THA DS TP. Nha Trang;
- TAND TP. Nha Trang;
- Lưu án văn Văn phòng ;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Bùi Thị Nghĩa**

